BTVN - QUAN HỆ QUỐC TẾ TRONG VÀ SAU CHIẾN TRANH LẠNH
CHUYÊN ĐỀ: TRẬT TỰ THẾ GIỚI TRONG VÀ SAU CHIẾN TRANH LẠNH
BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

MỤC TIÊU

✓ *Ôn tập kiến thức về Quan hệ quốc tế trong và sau thời kì Chiến tranh Lạnh.*

Phần I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1: (ID: 707869) Sự kiện nào được xem là khởi đầu cho chính sách chống Liên Xô của Mỹ, gây nên cuộc Chiến tranh lạnh?

A. Thông điệp Tổng thống Tơ-ru-man (3/1947).
B. Sự ra đời của kế hoạch Mác-san (6/1947).
C. Hội đồng tương trợ kinh tế ra đời (1/1949).
D. Thành lập Tổ chức quân sự NATO (4/1949).

Câu 2: (ID: 707880) Một trong những mục đích của Mỹ khi thành lập khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) năm 1949 là

A. chống lại Liên Xô và các nước Đông Âu.
B. muốn bán vũ khí cho các nước đồng minh.
C. chuẩn bị phát động chiến tranh chống Đức.
D. tấn công tyêu diệt các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 3: (ID: 721733) Nội dung nào sau đây không phải xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh Lạnh?

A. Quốc tế hóa – Toàn cầu hóa.
B. Đối thoại, hợp tác cùng phát triển.
C. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm.
D. Đa quốc gia, đa bản sắc văn hóa.

Câu 4: (ID: 721735) Nhân tố nào sau đây đóng vai trò quyết định để các cường quốc tham gia xác lập trật tự thế giới mới sau Chiến tranh Lạnh?

A. Sức mạnh tổng hợp của quốc gia, trong đó kinh tế vẫn là trụ cột.
B. Là 1 trong 5 cường quốc của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.
C. Sự ra đời và ngày càng mở rộng của các tổ chức liên kết khu vực.
D. Sức mạnh quân sự của quốc gia với lực lượng quân sự hùng hậu.

Câu 5: (ID: 721737) Sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô (1989 – 1991) đã tạo cho Mỹ lợi thế nào sau đây?

A. Chi phối được các nước tư bản đồng minh đi theo Mỹ.
B. Tận dụng cơ hội để thiết lập trật tự thế giới đơn cực.
C. Đẩy mạnh việc triển khai chiến lược đa phương hóa.
D. Thực hiện thành công mục tiêu chiến lược toàn cầu.

Câu 6: (ID: 721734) Nội dung nào sau đây là xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh Lạnh được nhân dân các nước hi vọng, mong muốn trở thành hiện thực?

A. Đa cực, đa phe trong đối ngoại quốc tế.
B. Liên kết và hội nhập giữa các nước lớn.
C. Hòa bình, ổn định để cùng phát triển.
D. Phát triển kinh tế, quân sự là trung tâm.

Câu 7: (ID: 707881) Sự kiện đánh dấu Chiến tranh lạnh bao trùm thế giới là
A. thắng lợi của cách mạng Cuba (1959).
B. Liên Xô đã thành lập khối SEV (1949).
C. thông điệp của Tổng thống Mỹ (1947).
D. sự ra đời của NATO và Vác-sa-va (1955).

Câu 8: (ID: 707882) Vì sao từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1945), Mỹ và Liên Xô đối đầu gay gắt?
A. Khác nhau về mục tiêu và đường lối chiến lược.
B. Do những mâu thuẫn trong hội nghị I-an-ta (1945).
C. Mâu thuẫn gay gắt về vấn đề thị trường, thuộc địa.
D. Sự cạnh tranh gay gắt về ngành công nghiệp vũ trụ.

Câu 9: (ID: 707883) Cuộc chiến tranh cục bộ nào sau đây thể hiện rõ nét nhất mâu thuẫn hai cực, hai phe trong Chiến tranh lạnh (1945-1991)?
A. Chiến tranh Triều Tiên (1950-1953).
B. Chiến tranh sáu ngày (1967).
C. Chiến tranh Việt Nam (1945-1975).
D. Chiến tranh Trung - Ấn (1962).

Câu 10: (ID: 707884) Trong Chiến tranh lạnh (1947-1989), vì sao Mỹ và Liên Xô tránh xung đột trực tiếp về quân sự?
A. Cả Mỹ và Liên Xô đều không đủ lực lượng chiến đấu.
B. Ngăn ngừa nguy cơ nổ ra cuộc chiến tranh thế giới mới.
C. Liên Xô đã khủng hoảng kinh tế, chính trị trầm trọng.
D. Sự phản đối chiến tranh của nhân dân Mỹ và Liên Xô.

Câu 11: (ID: 707885) Đâu là một trong những nguyên nhân Mỹ và Liên Xô quyết định chấm dứt cuộc Chiến tranh lạnh (1947-1989)?
A. Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản, Tây Âu.
B. Các nước Cộng hoà trong liên bang đòi ly khai.
C. Nước Mỹ khủng hoảng kinh tế, chính trị sâu sắc.
D. Nhân dân hai nước đều phản đối Chiến tranh lạnh.

Câu 12: (ID: 707888) Sự ra đời của khối NATO (1949) và Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va (1955) dẫn đến hệ quả gì trong quan hệ quốc tế?
A. Đã đánh dấu sự phát triển vượt bậc của hai nước.
B. Chấm dứt mối quan hệ đồng minh giữa Xô - Mỹ.
C. Hàng loạt các tổ chức quân sự trên thế giới ra đời.
D. Đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực, hai phe.

Câu 13: (ID: 707887) Nguyên nhân chủ yếu dẫn tới cục diện hai cực, hai phe sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?
A. Do sự đối lập về mục tiêu và chiến lược giữa hai cường quốc Liên Xô và Mỹ.
B. Mâu thuẫn về vấn đề thị trường và thuộc địa của các nước tư bản chủ nghĩa.

C. Trật tự thế giới có quá nhiều mâu thuẫn của các nước bại trận và thắng trận.

D. Ý muốn tiêu diệt Liên Xô của giới tư bản ở Mỹ để độc chiếm nguồn dầu mỏ.

Câu 14: (ID: 708060) "Lấy phát triển kinh tế làm trọng điểm" được xem là nội dung chiến lược chủ yếu của các nước trong thời kỳ

A. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

B. sau khi cuộc Chiến tranh lạnh kết thúc.

C. chủ nghĩa xã hội thành hệ thống thế giới.

D. ngay sau khi Chiến tranh lạnh bắt đầu.

Câu 15: (ID: 708063) Nội dung nào sau đây là nhân tố chủ yếu để tạo nên sức mạnh tổng hợp của mỗi quốc gia hiện nay?

A. Đa dân tộc, ngôn ngữ.

B. Dân số trẻ và đông đảo.

C. Nền tài chính vững chắc.

D. Nền văn hóa truyền thống.

Câu 16: (ID: 708070) Nguyên nhân của những cuộc nội chiến, xung đột quân sự đẫm máu kéo dài ở nhiều khu vực trên thế giới hiện nay là

A. do mâu thuẫn về sắc tộc, tôn giáo và tranh chấp lãnh thổ.

B. cạnh tranh kinh tế, giành giật thị trường giữa các quốc gia.

C. sự xuất hiện, trỗi dậy của chủ nghĩa ly khai và khủng bố.

D. tham vọng bá chủ thế giới của Mỹ từ sau Chiến tranh lạnh.

Câu 17: (ID: 708072) Từ thập niên 90 của thế kỷ XX, các cuộc xung đột quân sự, ly khai, xung đột sắc tộc, tôn giáo là minh chứng cho

A. di chứng của Chiến tranh lạnh và sự đối đầu Mỹ - Trung.

B. dấu hiệu của mâu thuẫn mới trong trật tự thế giới đa cực.

C. những biểu hiện về sự trỗi dậy của chủ nghĩa khủng bố.

D. những bất ổn, khó lường trong các mối quan hệ quốc tế.

Câu 18: (ID: 708074) Vì sao đến nay Mỹ vẫn không thể thực hiện ý đồ thiết lập trật tự thế giới "đơn cực"?

A. Do sự vươn lên của các cường quốc như Đức, Nhật Bản, Nga...

B. Nước Mỹ đã suy yếu một cách nghiêm trọng từ đầu thế kỷ XX.

C. Sự trỗi dậy của chủ nghĩa khủng bố đã ngăn cản mưu đồ của Mỹ.

D. Do có sự phát triển của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc.

Câu 19: (ID: 721736) Trong bối cảnh quốc tế đang diễn ra theo nhiều xu thế mới với những diễn biến phức tạp, chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà nước Việt Nam là

A. tham gia liên minh chính trị với Mỹ và các nước phương Tây.

B. chủ động kết nối các cường quốc để nâng tầm đối tác chiến lược.

C. hội nhập quốc tế để thu hút vốn đầu tư bên ngoài bằng mọi giá.

D. chủ động nắm bắt thời cơ, đi tắt đón đầu để vượt qua thách thức.

Phần II: Câu trắc nghiệm đúng sai

Câu 20: (ID: 708151) Đọc đoạn tư liệu dưới đây, chọn đúng hoặc sai ở mỗi ý a, b, c, d.

"... Chúng ta đang đứng trước ngưỡng cửa của một kỉ nguyên hoàn toàn mới trong quan hệ Mỹ – Xô. Chúng ta hoàn toàn có thể đóng góp theo cách riêng của mình nhằm vượt qua sự chia rẽ ở châu Âu và kết thúc cuộc đối đầu quân sự tại đó".

(Phát biểu của Tổng thống Mỹ G. Bút-sơ trong cuộc gặp với Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô M. Goóc-ba-chốp, tháng 12-1989).

a. Phát biểu của Tổng thống Mỹ G. Bút-sơ trong cuộc gặp với Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô M. Goóc-ba-chốp (12-1989) đánh dấu kết thúc hoàn toàn cuộc đối đầu quân sự tại châu Âu.

b. Lí do thúc đẩy Tổng thống Mỹ G. Bút-sơ gặp Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô M. Goóc-ba-chốp (12-1989) là muốn chấm dứt Chiến tranh lạnh.

c. Tổng thống Mỹ G. Bút-sơ gặp Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô M. Goóc-ba-chốp (12-1989) nhằm mục đích tăng cường hợp tác thương mại giữa hai quốc gia.

d. "ngưỡng cửa của một kỉ nguyên hoàn toàn mới" trong tư liệu trên đề cập đến kỉ nguyên toàn cầu hoá.

Câu 21: (ID: 708095) Đọc đoạn tư liệu sau đây, trong mỗi ý a, b, c, d, học sinh chọn đúng hoặc sai.

"Trật tự thế giới mới này được hình thành như thế nào, còn tuỳ thuộc ở nhiều nhân tố: Sự phát triển về thực lực kinh tế, chính trị, quân sự của các cường quốc Mỹ, Nga, Trung Quốc, Anh, Pháp, Nhật Bản, Đức trong cuộc chạy đua về sức mạnh quốc gia tổng hợp,...; Sự lớn mạnh của lực lượng cách mạng thế giới (sự thành bại của công cuộc cải cách, đổi mới ở các nước xã hội chủ nghĩa,...); Sự phát triển của cách mạng khoa học – kĩ thuật sẽ còn tiếp tục tạo ra những "đột phá" và biến chuyển trên cục diện thế giới".

(Nguyễn Anh Thái (Chủ biên), Lịch sử thế giới hiện đại, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2021, tr.424)

a. Đoạn tư liệu trên đề cập đến nội dung chính là Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

b. Anh, Pháp ngày càng trở thành những cực lớn nhất trong trật tự thế giới đa cực từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

c. Sự phát triển của cách mạng khoa học – kĩ thuật là nhân tố tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới.

d. Sức mạnh tổng hợp của các cường quốc Mỹ, Nga, Trung Quốc, Anh, Pháp Nhật Bản, Đức sẽ góp phần định hình trật tự thế giới mới.

Câu 22: (ID: 707889) Đọc đoạn tư liệu sau đây, trong mỗi ý a, b, c, d, học sinh chọn đúng hoặc sai.

"Bài học của thời kì Chiến tranh lạnh đã chứng tỏ phương thức quan hệ quốc tế lấy đối đầu chính trị – quân sự là chủ yếu không còn phù hợp, phải chịu nhiều tổn thất hoặc thất bại như hai nước Xô – Mỹ và một bị thương, một bị mất. Trong khi đó, phương thức lấy hợp tác và cạnh tranh về kinh tế – chính trị là chính lại thu được nhiều tiến bộ, kết quả như các nước Đức, Nhật và NICs. Sự hưng thịnh hay suy vong của một quốc gia quyết định bởi sức mạnh tổng hợp của quốc gia đó, mà chủ yếu là thực lực kinh tế và khoa học – kĩ thuật".

(Vũ Dương Ninh (Chủ biên), Một số chuyên đề lịch sử thế giới, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2001, tr.401)

a. Hợp tác về kinh tế – chính trị làm suy yếu tiềm lực phát triển của từng nước.

b. Tình trạng đối đầu về chính trị - quân sự của Mỹ và Liên Xô trong Chiến tranh lạnh khiến cho hai nước chịu nhiều tổn thất.

c. Thực lực kinh tế và khoa học – kĩ thuật có vai trò quan trọng đối với sự phát triển của một quốc gia.

d. Đoạn tư liệu thể hiện xu thế phát triển chính của thế giới sau Chiến tranh lạnh.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

Phần I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

1.A	2.A	3.D	4.A	5.B	6.C	7.D	8.A	9.C	10.B
11.A	12.D	13.A	14.B	15.C	16.A	17.D	18.A	19.D	

Câu 1 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh lạnh.

Cách giải:

Sự kiện được xem là khởi đầu cho chính sách chống Liên Xô của Mỹ và gây nên cuộc Chiến tranh lạnh là Thông điệp Tổng thống Tơ-ru-man (3/1947).

Thông điệp Tơ-ru-man, hay còn gọi là Thông điệp Truman, được Tổng thống Mỹ Harry S. Truman đưa ra vào tháng 3 năm 1947. Trong thông điệp này, ông Truman tuyên bố chính sách chống lại sự lan rộng của chủ nghĩa Cộng sản, đặc biệt là ở Châu Âu. Ông phát biểu rằng Mỹ sẵn sàng hỗ trợ các nước đang đấu tranh chống lại các chế độ Cộng sản, nhằm ngăn chặn sự bành trướng của Liên Xô.

Thông điệp Truman được xem là bước quan trọng đánh dấu sự chuyển từ chiến lược "giới hạn" của Mỹ sang chiến lược “chống lại” Liên Xô, đồng thời củng cố sự phân chia thế giới thành hai phe trong Chiến tranh lạnh.

Chọn A.

Câu 2 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh lạnh.

Cách giải:

Một trong những mục đích của Mỹ khi thành lập khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) năm 1949 là chống lại Liên Xô và các nước Đông Âu.

Chọn A.

Câu 3 (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên nội dung Quan hệ quốc tế trong và sau Chiến tranh lạnh.

Cách giải:

Nội dung không phải xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh Lạnh là Đa quốc gia, đa bản sắc văn hóa. Các xu thế chính sau Chiến tranh Lạnh bao gồm quốc tế hóa và toàn cầu hóa, đối thoại và hợp tác cùng phát triển, và lấy phát triển kinh tế làm trung tâm

Chọn D.

Câu 4 (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên nội dung Quan hệ quốc tế trong và sau Chiến tranh lạnh.

Cách giải:

Nhân tố đóng vai trò quyết định để các cường quốc tham gia xác lập trật tự thế giới mới sau Chiến tranh Lạnh là sức mạnh tổng hợp của quốc gia, trong đó kinh tế vẫn là trụ cột. Sức mạnh tổng hợp bao gồm cả kinh tế, quân sự, chính trị và văn hóa, nhưng kinh tế vẫn là yếu tố quan trọng nhất vì nó tạo nền tảng cho các lĩnh vực khác.

Chọn A.

Câu 5 (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên nội dung Quan hệ quốc tế trong và sau Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô (1989 – 1991) đã tạo cho Mỹ lợi thế tận dụng cơ hội để thiết lập trật tự thế giới đơn cực. Với sự tan rã của Liên Xô, Mỹ trở thành siêu cường duy nhất và có khả năng chi phối các vấn đề quốc tế theo hướng có lợi cho mình.

Chọn B.

Câu 6 (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên nội dung Quan hệ quốc tế trong và sau Chiến tranh lạnh.

Cách giải:

Xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh Lạnh được nhân dân các nước hi vọng và mong muốn trở thành hiện thực là hòa bình, ổn định để cùng phát triển. Đây là mong muốn chung của nhiều quốc gia nhằm đảm bảo một môi trường quốc tế an toàn và thịnh vượng, nơi các quốc gia có thể hợp tác và phát triển bền vững.

Chọn C.

Câu 7 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh lạnh.

Cách giải:

Sự kiện đánh dấu Chiến tranh lạnh bao trùm thế giới là sự ra đời của NATO và Vác-sa-va (1955).

Chọn D.

Câu 8 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1945), Mỹ và Liên Xô đối đầu gay gắt bởi khác nhau về mục tiêu và đường lối chiến lược, cụ thể:

+ Liên Xô: chủ trương duy trì hòa bình, an ninh thế giới, bảo vệ những thành quả của chủ nghĩa xã hội và đẩy mạnh phong trào cách mạng thế giới.

+ Mỹ: Chống phá Liên Xô và phe xã hội chủ nghĩa, chống phong trào cách mạng, mưu đồ làm bá chủ thế giới. Lo ngại trước ảnh hưởng to lớn của Liên Xô và Đông Âu, sự thắng lợi của CHND Trung Quốc, CNXH đã trở thành hệ thống thế giới từ Động Âu sang Đông Á (sự lớn mạnh của chủ nghĩa xã hội sau Chiến tranh thế giới thứ hai).

Chọn A.

Câu 9 (NB):

Phương pháp:

Phân tích.

Cách giải:

Cuộc chiến tranh cục bộ thể hiện rõ nét nhất mâu thuẫn hai cực, hai phe trong Chiến tranh lạnh là Chiến tranh Việt Nam (1945-1975) vì nó thể hiện rõ mâu thuẫn hai cực trong Chiến tranh lạnh giữa Mỹ (và các nước Đồng Minh) và Liên Xô (và các nước ủng hộ xã hội chủ nghĩa, bao gồm cả Trung Quốc); trong đó, Mỹ và các nước Đồng minh hỗ trợ chế độ miền Nam chống lại phong trào cách mạng miền Bắc được hậu thuẫn bởi Liên Xô và Trung Quốc.

Chọn C.

Câu 10 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Trong Chiến tranh lạnh, Mỹ và Liên Xô đã tránh xung đột trực tiếp về quân sự chủ yếu vì muốn ngăn ngừa nguy cơ nổ ra cuộc chiến tranh thế giới mới.

Cả hai cường quốc đều sở hữu vũ khí hạt nhân và một cuộc xung đột trực tiếp có thể dẫn đến một cuộc chiến tranh hạt nhân toàn cầu, với hậu quả không thể lường trước được. Đây là lý do chính khiến họ thường xuyên tìm kiếm các phương thức giải quyết xung đột thông qua ngoại giao, gián điệp, và cuộc chiến tranh lạnh về ý thức hệ, thay vì đối đầu trực tiếp trên chiến trường.

Chọn B.

Câu 11 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Một trong những nguyên nhân Mỹ và Liên Xô quyết định chấm dứt cuộc Chiến tranh lạnh (1947-1989) là sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản, Tây Âu khiến cho vị thế của hai cường quốc ngày càng suy giảm.

Chọn A.

Câu 12 (TH):

Phương pháp:

Phân tích.

Cách giải:

Sự ra đời của khối NATO (1949) và Tổ chức Hiệp ước Vác-xa-va (1955) dẫn đến hệ quả đó là đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực, hai phe.

Cả NATO và Tổ chức Hiệp ước Vác-xa-va (còn được gọi là Trái ước) là hai liên minh quân sự lớn đối đầu trực tiếp trong Chiến tranh lạnh. NATO được thành lập bởi các nước phương Tây dưới lãnh đạo Mỹ để đối phó với Liên Xô và các nước Đông Âu, trong khi Trái ước được Liên Xô lập ra nhằm đáp trả lại NATO.

Hai tổ chức này cùng với các liên minh và các thỏa thuận quân sự khác đã đóng vai trò quan trọng trong việc phân chia thế giới thành hai phe, tạo ra cục diện hai cực trong quan hệ quốc tế trong suốt thời kỳ Chiến tranh lạnh. Do đó, đáp án đúng là D.

Chọn D.

Câu 13 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Nguyên nhân chủ yếu dẫn tới cục diện hai cực, hai phe sau Chiến tranh thế giới thứ hai là do sự đối lập về mục tiêu và chiến lược giữa hai cường quốc Liên Xô và Mỹ.

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô và Mỹ trở thành hai cường quốc thống trị hai phe đối đầu trong Chiến tranh lạnh. Hai nước này có các mục tiêu và chiến lược đối lập nhau về chính trị, kinh tế, vũ trang và lãnh đạo thế giới, dẫn đến sự phân chia rõ rệt và cục diện hai cực trong quan hệ quốc tế.

Chọn A.

Câu 14 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Trật tự thế giới sau Chiến tranh lạnh.

Cách giải:

"Lấy phát triển kinh tế làm trọng điểm" được xem là nội dung chiến lược chủ yếu của các nước trong thời kỳ sau khi cuộc Chiến tranh lạnh kết thúc.

Chọn B.

Câu 15 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Nền tài chính vững chắc là nhân tố chủ yếu để tạo nên sức mạnh tổng hợp của mỗi quốc gia hiện nay. Sức mạnh tổng hợp của một quốc gia được đánh giá dựa trên nhiều yếu tố, trong đó có các yếu tố kinh tế, chính trị, quân sự, khoa học, công nghệ, và văn hóa. Một nền tài chính vững chắc không chỉ thể hiện khả năng ổn định kinh tế mà còn là cơ sở để phát triển các lĩnh vực khác như khoa học công nghệ, quốc phòng, và giáo dục.

Chọn C.

Câu 16 (TH):

Phương pháp:

Phân tích.

Cách giải:

Những cuộc nội chiến, xung đột quân sự thường phát sinh từ các mâu thuẫn sắc tộc, tôn giáo, và tranh chấp lãnh thổ. Đây là những vấn đề cơ bản liên quan đến sự đối lập về văn hóa, chủng tộc, tôn giáo giữa các nhóm dân cư trong một khu vực cụ thể. Các mâu thuẫn này thường dẫn đến sự xung đột, bạo lực và cuối cùng là những cuộc chiến tranh kéo dài.

Chọn A.

Câu 17 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Từ thập niên 90 của thế kỷ XX, các cuộc xung đột quân sự, ly khai, xung đột sắc tộc, tôn giáo là minh chứng cho những bất ổn, khó lường trong các mối quan hệ quốc tế. Các cuộc xung đột này phản ánh sự phức tạp của tình hình quốc tế sau Chiến tranh Lạnh, khi mà các mâu thuẫn nội bộ và khu vực trở nên căng thẳng hơn.

Chọn D.

Câu 18 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Tới nay Mỹ vẫn không thể thực hiện ý đồ thiết lập trật tự thế giới "đơn cực" do sự vươn lên của các cường quốc như Đức, Nhật Bản, Nga...và các nước thành viên của Liên minh châu Âu (EU). Đặc biệt là Trung Quốc cũng đã trở thành một cường quốc kinh tế và quân sự, đóng vai trò quan trọng trong hệ thống thế giới hiện đại. Sự hiện diện và ảnh hưởng của những nước này đã làm cho trật tự thế giới trở nên đa phương hơn, không thể nào có một nước duy nhất kiểm soát và thống trị mọi khía cạnh.

Chọn A.

Câu 19 (VD):

Phương pháp:

Phân tích, liên hệ.

Cách giải:

Trong bối cảnh quốc tế đang diễn ra theo nhiều xu thế mới với những diễn biến phức tạp, chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà nước Việt Nam là chủ động nắm bắt thời cơ, đi tắt đón đầu để vượt qua thách thức. Điều này thể hiện sự linh hoạt và sáng tạo trong việc tận dụng các cơ hội quốc tế để phát triển đất nước, đồng thời đối phó hiệu quả với các thách thức toàn cầu.

Chọn D.

Phần II: Câu trắc nghiệm đúng sai

Câu 20 (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên đoạn tư liệu.

Cách giải:

a) Sai, phát biểu của Tổng thống Mỹ G. H. W. Bush trong cuộc gặp với Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô Mikhail Gorbachev vào tháng 12 năm 1989 không đánh dấu kết thúc hoàn toàn cuộc đối đầu quân sự tại châu Âu. Cuộc gặp này được xem là một bước quan trọng trong quá trình chấm dứt Chiến tranh Lạnh, nhưng không phải là kết thúc hoàn toàn của sự đối đầu quân sự.

b) Đúng, cuộc gặp giữa Tổng thống Mỹ G. H. W. Bush và Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô Mikhail Gorbachev vào tháng 12 năm 1989 có mục đích chính là chấm dứt Chiến tranh Lạnh, điều này được thể hiện qua việc họ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh Lạnh tại Hội nghị Malta.

c) Sai, không có thông tin đề cập cho thấy cuộc gặp giữa Tổng thống Mỹ G. H. W. Bush và Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô Mikhail Gorbachev vào tháng 12 năm 1989 nhằm mục đích tăng cường hợp tác thương mại giữa hai quốc gia.

d) Sai, cụm từ "ngưỡng cửa của một kỉ nguyên hoàn toàn mới" trong tư liệu trên không cụ thể đề cập đến kỉ nguyên toàn cầu hóa. Nó có thể được hiểu là bắt đầu của một thời kỳ mới trong quan hệ giữa Mỹ và Liên Xô sau Chiến tranh Lạnh.

Câu 21 (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên đoạn tư liệu.

Cách giải:

a) Sai, vì đoạn tư liệu không đề cập đến Trật tự thế giới hai cực I-an-ta, mà nói về các nhân tố ảnh hưởng đến hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh Lạnh.

b) Sai, vì đoạn tư liệu không nói rằng Anh và Pháp là những cực lớn nhất trong trật tự thế giới đa cực, mà chỉ đề cập đến sự phát triển của các cường quốc nói chung.

c) Sai, vì đoạn tư liệu chỉ nêu sự phát triển của cách mạng khoa học – kỹ thuật sẽ tiếp tục tạo ra những "đột phá" và biến chuyển trên cục diện thế giới chứ không phải nhân tố tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới.

d) Đúng, đoạn tư liệu khẳng định rằng sức mạnh tổng hợp của các cường quốc sẽ góp phần định hình trật tự thế giới mới.

Câu 22 (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên đoạn tư liệu.

Cách giải:

a) Sai, đoạn tư liệu nêu rõ rằng hợp tác về kinh tế – chính trị đã mang lại nhiều tiến bộ và kết quả cho các nước như Đức, Nhật và các nước NICs, không phải làm suy yếu tiềm lực phát triển của họ.

b) Đúng, đoạn tư liệu chỉ ra rằng phương thức quan hệ quốc tế dựa trên đối đầu chính trị – quân sự đã khiến cho Mỹ và Liên Xô phải chịu nhiều tổn thất hoặc thất bại.

c) Đúng, đoạn tư liệu khẳng định rằng sự hưng thịnh hay suy vong của một quốc gia được quyết định bởi sức mạnh tổng hợp của quốc gia đó, trong đó thực lực kinh tế và khoa học – kĩ thuật đóng vai trò quan trọng.

d) Đúng, đoạn tư liệu thể hiện xu thế phát triển chính của thế giới sau Chiến tranh lạnh, nơi mà hợp tác và cạnh tranh về kinh tế – chính trị trở thành phương thức quan hệ quốc tế chủ yếu, thay vì đối đầu chính trị – quân sự.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

1.D	2.A	3.C	4.C	5.D	6.C	7.C	8.B	9.A	10.D
11.D	12.A	13.C	14.B	15.D	16.D	17.C	18.A	19.A	

Câu 1 (NB):

Phương pháp:

Xem lại nội dung Hội nghị I-an-ta.

Cách giải:

Hỗ trợ các nước bại trận không phải là một trong những quyết định của Hội nghị I-an-ta.

Chọn D.

Câu 2 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Trật tự thế giới hai cực I-an-ta được hình thành trong bối cảnh các nước Đồng minh muốn nhanh chóng đánh bại hoàn toàn chủ nghĩa phát xít.

Chọn A.

Câu 3 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Sự kiện đánh dấu việc Liên hợp quốc chính thức được thành lập là Ngày 24-10-1945, các nước thành viên phê chuẩn Hiến chương Liên hợp quốc.

Chọn C.

Câu 4 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Quá trình hình thành Liên hợp quốc diễn ra trong khoảng từ năm 1941 đến năm 1945.

Chọn C.

Câu 5 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Liên hợp quốc có vai trò thúc đẩy phát triển hợp tác quốc tế về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học, kĩ thuật.

Chọn D.

Câu 6 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Nhu cầu xác lập một tổ chức quốc tế nhằm duy trì hòa bình và trật tự thế giới sau chiến tranh đã dẫn đến sự hình thành Liên hợp quốc.

Chọn C.

Câu 7 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Tháng 2-1945, tại thành phố I-an-ta (Liên Xô), ba cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh đã thoả thuận về việc phân chia phạm vi ảnh hưởng giữa các nước lớn.

Chọn C.

Câu 8 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Mục tiêu hoạt động của Liên hợp quốc đó là hợp tác quốc tế trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế về kinh tế, xã hội, văn hoá,...

Chọn B.

Câu 9 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Cơ sở để tổ chức Liên hợp quốc đề ra nguyên tắc "Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình" đó là hòa bình là nguyện vọng, xu thế của các dân tộc trên thế giới.

Chọn A.

Câu 10 (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc.

Cách giải:

Nguyên tắc hoạt động "chung sống hòa bình và sự nhất trí giữa 5 cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc" được Liên hợp quốc đề ra nhằm mục đích chính là ngăn chặn việc các cường quốc thao túng Liên hợp quốc.

Chọn D.

Câu 11 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Bản Hiến chương Liên hợp quốc được đánh giá là văn kiện quan trọng hàng đầu vì nó đặt ra những nguyên tắc cơ bản mà tất cả các quốc gia thành viên phải tuân thủ. Những nguyên tắc này là nền tảng để xây dựng và duy trì một trật tự quốc tế hòa bình, ổn định và công bằng.

Chọn D.

Câu 12 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Cơ sở cho việc hướng tới thành lập Liên hợp quốc năm 1941 đó là Tại Luân Đôn (Anh), các nước Đồng minh ra bản tuyên bố cam kết cùng hợp tác cả trong chiến tranh và hoà bình.

Chọn A.

Câu 13 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Nguyên nhân chủ yếu làm cho số lượng thành viên của Liên hợp quốc tăng nhanh trong giai đoạn 1945-2000 đó là giai đoạn này có nhiều quốc gia đã giành được độc lập.

Chọn C.

Câu 14 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Vai trò của Liên hợp quốc về bảo đảm quyền con người, phát triển văn hoá, xã hội đó là Tăng cường bình đẳng giới và vị thế, năng lực của phụ nữ.

Chọn B.

Câu 15 (VD):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Việc Việt Nam được bầu làm Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc trong các năm 2008 và 2019 cho thấy vị thế, uy tín của Việt Nam được nâng cao trên trường quốc tế.

Chọn D.

Câu 16 (VD):

Phương pháp:

Phân tích, liên hệ.

Cách giải:

Việt Nam đã vận dụng nguyên tắc giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình của Hiến chương Liên hợp quốc để giải quyết vấn đề phức tạp ở Biển Đông. Việt Nam luôn chủ trương giải quyết các tranh chấp thông qua thương lượng, đối thoại và các biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế, đặc biệt là Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982.

Chọn D.

Câu 17 (VD):

Phương pháp:

Nhận xét.

Cách giải:

Là tổ chức liên kết chính trị - kinh tế lớn nhất hành tinh là nhận định không đúng về vị trí, vai trò của Liên hợp quốc trên trường quốc tế.

Chọn C.

Câu 18 (VD):

Phương pháp:

Phân tích, đánh giá.

Cách giải:

Trong bối cảnh thế giới phân chia thành "hai cực", "hai phe" (1945 – 1991), nguyên tắc hoạt động được xem là có ý nghĩa thực tiễn nhất đối với Liên hợp quốc là chung sống hòa bình và cần có sự nhất trí của 5 cường quốc (Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc). Nguyên tắc này đảm bảo rằng Liên hợp quốc có thể hoạt động hiệu quả, độc lập và không bị chi phối bởi bất kỳ quốc gia nào.

Chọn A.

Câu 19 (VDC):

Phương pháp:

Liên hệ.

Cách giải:

Mối quan hệ hợp tác của Liên hợp quốc với Việt Nam hiện nay là hợp tác theo hướng ngày càng sâu rộng và hiệu quả.

Chọn A.

Câu 20 (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên đoạn tư liệu.

Cách giải:

a) Đúng, Liên hợp quốc đã thông qua bản Tuyên ngôn về thủ tiêu hoàn toàn chủ nghĩa thực dân, đây là một văn bản quan trọng nhằm mục tiêu thủ tiêu hệ thống thuộc địa.

b) Sai, bản Tuyên ngôn không có tác động tiêu cực mà lại khẳng định cơ sở pháp lí quốc tế cho cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc bị áp bức, do đó có tác động tích cực đến phong trào đấu tranh giải phóng.

c) Sai, đoạn tư liệu không đề cập đến việc xác định vai trò của lực lượng gìn giữ hoà bình Liên hợp quốc trong việc thực thi nhiệm vụ bảo vệ nền hoà bình của các nước thuộc địa.

d) Đúng, bản Tuyên ngôn là một văn bản quan trọng thể hiện vai trò và đóng góp của Liên hợp quốc vì sự tiến bộ của nhân loại, như việc khẳng định quyền độc lập của các dân tộc bị áp bức.

Câu 21 (VD):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên đoạn tư liệu.

Cách giải:

a) Sai, vì đoạn tư liệu thể hiện rằng một trong những mục tiêu hoạt động cơ bản của Liên hợp quốc là yêu cầu các quốc gia thành viên phải làm tròn nghĩa vụ mà họ phải đảm nhận theo Hiến chương.

b) Đúng, đoạn tư liệu cho thấy rằng các quốc gia thành viên cần thực hiện những nghĩa vụ đảm nhận theo Hiến chương Liên hợp quốc, điều này là một trong những nguyên tắc hoạt động của tổ chức.

c) Sai, mặc dù đoạn tư liệu nêu rõ các quốc gia thành viên cần giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hoà bình, nhưng không thể khẳng định rằng nó đã ngăn chặn mọi xung đột giữa các thành viên kể từ khi Liên hợp quốc được thành lập.

d) Đúng, đoạn tư liệu không đề cập đến việc Liên hợp quốc có thể ngăn chặn mọi chiến tranh hay xung đột giữa các quốc gia thành viên. Thực tế, mặc dù có những nguyên tắc hoạt động, nhưng giữa một số quốc gia thành viên vẫn có thể xảy ra chiến tranh và xung đột.

Câu 22 (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên đoạn tư liệu.

Cách giải:

a) Sai, đoạn tư liệu thể hiện mục tiêu của Liên hợp quốc là duy trì hoà bình và an ninh quốc tế, điều này bao gồm việc bảo vệ an ninh quốc phòng nhưng không không đề cập đến tất cả các quốc gia.

b) Sai, mục tiêu của Liên hợp quốc không phải là giải quyết các vụ tranh chấp quốc tế bằng pháp luật của các quốc gia riêng lẻ, mà là bằng nguyên tắc của công lí và pháp luật quốc tế.

c) Đúng, duy trì hoà bình và an ninh quốc tế là mục tiêu hàng đầu của Liên hợp quốc, như được thể hiện rõ trong đoạn tư liệu.

d) Đúng, Liên hợp quốc vẫn tiếp tục thực hiện mục tiêu của mình trong việc giải quyết các vụ tranh chấp và xung đột quốc tế bằng biện pháp hoà bình, theo đúng nguyên tắc đã được đề cập trong Hiến chương.